

Số: 04/2022/QĐST-VDS

Ba Đồn, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Tường Thị Hà

***Thư ký phiên họp:*** Bà Ngô Thục Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên họp:***  
Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2021/TLST-VDS ngày 11 tháng 10 năm 2021, về việc tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐ- VDS ngày 11 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị X, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn L, sinh năm 1975

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, chị Trần Thị X trình bày:

Chị và anh Trần Văn L có quá trình tìm hiểu và xây dựng hạnh phúc là hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 15 tháng 02 năm 1995 tại UBND xã Q, huyện Q (nay là thị xã B) tỉnh Quảng Bình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được 7 năm. Đến năm 2002 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên đã sống ly thân, đến năm 2006 anh L bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không quan tâm gì đến cuộc sống của mẹ con chị. Từ khi anh L bỏ đi khỏi nhà và không có mặt tại địa phương cho đến nay đã 15 năm. Chị và gia đình cũng đã tìm kiếm anh

L nhiều lần nhưng không có tin tức gì về anh L. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã B tuyên bố anh Trần Văn L mất tích.

Tại phiên họp, chị Trần Thị X vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Văn L mất tích.

Tại Biên bản xác minh ngày 28/02/2022, ông Trần Hồng K (bố của anh L) cho biết: Anh Trần Văn L (Trần Ngọc L) là con trai của ông. Tháng 8 năm 2008, anh L bỏ nhà đi làm ăn nhưng từ đó đến nay anh L không liên lạc cũng như không về nhà, gia đình không biết thông tin, địa chỉ của anh L hiện nay ở đâu, gia đình cũng đã tìm kiếm mọi nơi nhưng không có kết quả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 48, Điều 361 và Điều 366 Bộ luật Tố tụng Dân sự

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung yêu cầu giải quyết: Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 387; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của chị Trần Thị X, tuyên bố anh Trần Văn L mất tích

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: buộc chị Trần Thị X phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn L có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là Thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân thị xã B có thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Chị Trần Thị X và anh Trần Văn L kết hôn vào ngày 15 tháng 02 năm 1995 tại UBND xã Q, huyện Q (nay là thị xã B) tỉnh Quảng Bình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được 7 năm. Đến năm 2002 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân, đến năm 2006

anh L bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không có tin tức. Nay chị X yêu cầu tuyên bố anh L mất tích.

Xét thấy, tại Đơn trình bày đề ngày 30/10/2021 do chị X cung cấp và tại Biên bản xác minh đề ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, Công an xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình đều xác nhận: Anh Trần Văn L sinh sống tại xã Q cho đến tháng 8/2008 thì bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không có tin tức gì, khi đi không đăng ký tạm vắng.

Ngày 19/10/2021, Tòa án nhân dân thị xã B ban hành Quyết định số 05/2021/QĐ-TA về việc về việc Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh L, chị X đã thực hiện đầy đủ các biện pháp đăng báo và đăng tin trên các phương tiện thông tin theo quy định của pháp luật. Cụ thể: chị X đã làm các thủ tục nhấn tin qua đài tiếng nói Việt Nam vào thời gian 17 giờ 30 phút, các ngày 17, 18, 19/11/2021, đăng tin trên báo Công lý trong ba số liên tiếp 90, 91, 92 vào các ngày 10, 12, 17/11/2021 và trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án theo đúng quy định tại Điều 388 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của anh Trần Văn L. Vì vậy, việc chị Trần Thị X yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Văn L mất tích là hoàn toàn có căn cứ theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự nên cần được chấp nhận

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị X phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu tuyên bố một người đã chết.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Trần Thị X. Tuyên bố anh Trần Văn L, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: Thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị X phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền

300.000 đồng chị Xoan đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003258 ngày 08 tháng 10 năm 2021. Chị X đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***(Đã ký)***

**Tưởng Thị Hà**